TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2026/HNGĐ-ST.
Ngày: 02/6/2026.
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chế Thị Mai và bà Nguyễn Thị Hiệp.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Hoàng Mỹ Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 02/6/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026, về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST- HNGĐ, ngày 13/4/2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số E N, tổ D, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.
2 Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số D L, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Mỹ H trình bày:

-Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh H1 tự nguyện kết hôn và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum cũ vào ngày 07/11/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà riêng của chị H. Cuộc sống vợ chồng lấy nhau không có tình yêu, nên không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra khi chị H sinh còn đầu vào tháng 4/2024, chị H cũng đã quyết định ly hôn với anh H1. Nhưng vì thương con còn nhỏ và cũng để cho anh H1 có cơ hội sửa chữa khuyết điểm, nên chị H không gửi đơn ly hôn. Đến khi chị sinh cháu thứ hai vào tháng 10/2025, chị đã bị khủng hoảng tinh thần khi anh H1 có lời lẽ xúc phạm đến chị, dẫn đến chị bị S phải nhập viện. Vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị Phạm Thị Mỹ H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H1.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Phạm Gia H2, sinh ngày 27/4/2024 và Nguyễn Phạm Lan A, sinh ngày 16/10/2025. Do các cháu còn nhỏ, anh H1 làm nghề xây dựng cầu đường, không ổn định nơi làm việc thường xuyên, nên chị H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung một tháng 5.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng không có ý kiến trả lời cho Tòa án biết đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Mỹ H và cũng như vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật; Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thanh H1 không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án về việc tham gia tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Phạm Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Thanh H1. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Phạm Gia H2, sinh ngày 27/4/2024 và Nguyễn Phạm Lan A, sinh ngày 16/10/2025 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung một tháng 5.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nên không đề cập.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

[1].Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị Mỹ H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi giải quyết ly hôn anh Nguyễn Thanh H1 có nơi cư trú tại số D L, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quy định khoản 1 Điều 28, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025), Toà án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh H1 tự nguyện kết hôn và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum cũ vào ngày 07/11/2022. Theo chị H trình bày cuộc sống vợ chồng lấy nhau không có tình yêu, nên không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra kể từ thời điểm chị H sinh còn đầu vào tháng 4/2024 kéo dài đến khi chị sinh con thứ hai vào tháng 10/2025, chị đã bị khủng hoảng tinh thần khi anh H1 có lời lẽ xúc phạm đến chị, dẫn đến chị bị S phải nhập viện. Vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau.

Tòa án đã tiến hành xác minh, chính quyền địa phương và gia đình chị H cho biết vợ chồng chị H và anh H1 mâu thuẫn xảy ra từ lâu do hai bên không hợp nhau về quan điểm sống, dẫn đến không khí gia đình căng thẳng, không có hướng khắc phục. Hiện tại chị H và anh H1 đã sống ly thân. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị Phạm Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh H1 đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Mỹ H.

- Về con chung: Vợ chồng chị H và anh H1 có hai con chung là Nguyễn Phạm Gia H2, sinh ngày 27/4/2024 và Nguyễn Phạm Lan A, sinh ngày 16/10/2025. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi 02 cháu một tháng 5.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Nguyễn Phạm Gia H2, sinh ngày 27/4/2024 và Nguyễn Phạm Lan A, sinh ngày 16/10/2025 còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, các cháu rất cần sự chăm sóc và nuôi dưỡng của chị H. Anh H1 làm nghề xây dựng cầu đường, không ổn định nơi làm việc thường xuyên. Do đó cần giao hai con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị H yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi 02 cháu một tháng 5.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy sau khi ly hôn, cha mẹ không nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Theo chị H trình bày mức thu nhập của H1 trung bình 15.000.000 đồng/tháng (chưa kể thưởng). Căn cứ vào mức thu nhập thực tế của anh H1, xét thấy anh H1 cấp dưỡng nuôi 02 con chung một tháng 5.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh H1 không có tài sản chung, nên không đề cập đến.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Mỹ H phải chịu án phí ly hôn, anh Nguyễn Thanh H1 phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025); Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Mỹ H.

1. *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Thanh H1.

2.Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phạm Gia H2, sinh ngày 27/4/2024 và cháu Nguyễn Phạm Lan A, sinh ngày 16/10/2025 cho chị Phạm Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh H1 cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung một tháng 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể ngày Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thanh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, chị Phạm Thị Mỹ H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Thanh H1 không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Mỹ H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000125 ngày 09/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 - Quảng Ngãi. Chị Phạm Thị Mỹ H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thanh H1 phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

*4.*Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/6/2026), chị Phạm Thị Mỹ H có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tình từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu Vực 7;
- P.THADS Khu Vực 7;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hường